TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2024/HSST
Ngày 19/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bích Nga và bà Nguyễn Thị Thùy Liễu.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh V - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân (viết tắt là TAND) thành phố H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 110/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 112/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1982; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Số A P, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn B và bà Đỗ Thị T1; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2; Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 10/6/1996 của Công an xã N, thị xã H xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 10/4/1997 của Công an phường N xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 25/11/1997 của Công an phường N xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân. Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 21/02/1998 của Công an phường N xử phạt cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản của công dân. Quyết định số 1792/QĐ-CT ngày 20/7/1998 của Chủ tịch UBND tỉnh H ngày về việc đưa người có vi phạm vào trường G trong thời gian 18 tháng. Quyết định số 3049/QĐ-UBND ngày 04/11/2010 của Chủ tịch UBND thành phố H về việc áp dụng đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện bắt buộc trong thời gian 24 tháng. Bản án số 158/HSST ngày 10/12/2004, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/8/2005. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 27/3/2012. Quyết định đình chỉ số

51/QĐ-CCTHA ngày 31/5/2012 đình chỉ thi hành án đối với án phí sơ thẩm hình sự và án phí sơ thẩm dân sự (phần còn lại)). Bản án số 223/HSST ngày 23/12/2015, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/8/2017. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/3/2016). Bản án số 65/HSST ngày 29/5/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 28 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/01/2022. Nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 24/9/2020). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/4/2024 sau chuyển tạm giam từ ngày 18/4/2024 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H (Có mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Bá Q, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

* Người chứng kiến: Anh Vũ Quốc H, anh Nguyễn Hồng S (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h30’ ngày 12/4/2024, tại nhà của Nguyễn Văn T tại địa chỉ 1 P, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H kết hợp với Công an P, TP . kiểm tra, phát hiện Nguyễn Bá Q sinh năm 2001, trú tại thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trên giường trong phòng ngủ của Nguyễn Văn T 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc một mặt có bám muội khói màu đen, Q khai nhận nhìn thấy bật lửa và giấy bạc để sẵn trong phòng nên lấy để sử dụng ma túy; thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc số tiền 200.000 đồng, T và Q khai nhận đó là số tiền T bán ma túy cho Q. Quá trình bắt giữ có người làm chứng là anh Vũ Quốc H sinh năm 1974, nơi thường trú A P, P. N, TP . và anh Nguyễn Hồng S sinh năm 1963, trú tại khu F, P. N, TP ..

Quá trình điều tra làm rõ: T sử dụng Heroine từ năm 2004, hình thức sử dụng chích trực tiếp vào cơ thể. Khoảng 7h00' ngày 12/4/2024 T đi bộ một mình ra khu vực gầm P cũ, thành phố H tìm mua ma túy loại Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Tại đây, T gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 2 gói ma túy với số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Mua được ma túy T mang về nhà, lấy 1 gói ra sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể, sử dụng xong T đã vất bơm kim tiêm đi. Gói ma túy còn lại T cất giấu ở trong túi quần bên phải để ai hỏi mua thì bán. Khoảng 8h10’ cùng ngày, Nguyễn Bá Q đến nhà T hỏi mua của T 01 gói ma túy. T đồng ý bán với số tiền 200.000đ. Q đưa cho T 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ, T cầm tiền, cất vào trong túi quần bên phải đang mặc và lấy gói ma túy ra đưa cho Q. Sau đó T đồng ý cho Q mượn phòng của T để sử dụng ma túy. T đi ra sân và đóng cửa lại để Q sử dụng ma túy trong phòng. Thấy trong phòng ngủ

của T để sẵn bật lửa và giấy bạc nên Q cho ma túy vào tờ giấy bạc, dùng bật lửa đốt ma túy và hít khói vào cơ thể. Đến khoảng 8h30’ cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H kết hợp với Công an phường N, thành phố H kiểm tra nhà của T phát hiện Q đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng ngủ của T, thu giữ trên giường trong phòng ngủ của T 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 mảnh giấy bạc một mặt có bám muội khói màu đen, thu giữ trong túi quần bên phải đang mặc của T 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000đ trước sự chứng kiến của anh Vũ Quốc H và anh Nguyễn Hồng S.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn T và Nguyễn Bá Q ngày 12/4/2024 tại Công an thành phố H, kết quả: Cả 2 đều dương tính với chất ma túy trong cơ thể loại Heroine.

Ngày 12/4/2024, cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn T tại số A P, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, kết quả: không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 215/KL-KTHS ngày 15/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy ma túy, loại Heroine (H1) trong mẫu chất màu đen bám dính trên mảnh giấy bạc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định, lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Kết luận giám định số 80/KL-KTHS ngày 20/4/2024 của Phòng K Công an tỉnh H, kết luận: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng gửi đến giám định (ký hiệu A) là tiền thật.

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 215/KL-KTHS bên trong có 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định và 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 bì niêm phong số 80/KL-KTHS bên trong có 01 tờ tiền polyme mệnh giá 200.000 đồng đang được quản lý Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại bản cáo trạng số 114/CT-VKSTPHD ngày 15/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt là VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tuân về các tội “Mua bán trái phép chất ma tuý” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra, truy tố.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma

tuý" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 24 tháng đến 37 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Tổng hợp hình phạt chung cho hai tội buộc bị cáo chấp hành *hình phạt chung từ 51 tháng đến 57 tháng tù*, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/4/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo. Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo, tịch thu cho tiêu huỷ số vật chứng thu giữ là vật chứng hoàn lại sau giám định, không có giá trị sử dụng. Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ, các kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 8h10' đến 8h30' ngày 12/4/2024, tại nhà của Nguyễn Văn T địa chỉ số A P, phường N, thành phố H, T bán trái phép 01 gói Heroine cho Nguyễn Bá Q với số tiền 200.000 đồng và đồng ý cho Q mượn phòng của T để Q sử dụng trái phép chất ma túy. Khi Q đang sử dụng ma túy trong phòng ngủ của T thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố H phối hợp với Công an phường N kiểm tra bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Nguyễn Văn T bán trái phép 01 gói Heroine cho Nguyễn Bá Q với số tiền 200.000 đồng và đồng ý cho Q mượn phòng ngủ để sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi mua bán trái phép chất ma tuý và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 BLHS. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý nên bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt hành chính và kết án nhiều lần, trong đó có các tội phạm về ma túy. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bố đẻ của bị cáo là thương binh loại A, thương tật 4/4, được tặng Huân chương chiến sỹ giải phóng hạng nhì, ba, Huân chương kháng chiến hạng ba, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét bị cáo là người vi phạm pháp luật nhiều lần, sau khi ra

tù bị cáo không biết hối cải tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Nên cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01 phong bì niêm phong số 215/KL-KTHS bên trong có 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ là những vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy; Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5]. Về tố tụng và vấn đề khác:

- Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về nội dung này.

- Không làm rõ được người đã bán trái phép chất ma túy cho T nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với Nguyễn Bá Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 256, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm các tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" và tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm 01 tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **04 (bốn) năm 04 (bốn) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 12/4/2024.

[4]. Về vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong số 215/KL-KTHS bên trong có 01 mảnh giấy bạc và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; 01 bật lửa ga màu đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ trong phong bì niêm phong số 80/KL-KTHS của Phòng kỹ thuận hình sự Công an tỉnh H.

(Hiện số vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương đang quản lý, tình trạng đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2024 giữa Công an thành phố H *và Chi cục thi hành án dân sự TP. Hải Dương)*.

[5]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 19/8/2024). Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Hải Dương;
- Công an TP. Hải Dương (Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ);
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Hà